

CHƯƠNG 14

Gồm có:

1. Chúa Giêsu là đường dẫn đến Chúa Cha (14,1-14).
2. Chúa Giêsu hứa ban Thánh Thần (14,15-21).
3. Vài lời dạy khác (14,22-31).

Chúa Giêsu là đường

⁽¹⁾Anh em đừng xao xuyến! Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy. ⁽²⁾Trong nhà Cha của Thầy, có nhiều chỗ ở; nếu không, Thầy đã nói với anh em rồi, vì Thầy đi dọn chỗ cho anh em. ⁽³⁾Nếu Thầy đi dọn chỗ cho anh em, thì Thầy sẽ trở lại và đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó. ⁽⁴⁾Và Thầy đi đâu, thì anh em biết đường rồi".

⁽⁵⁾Ông Tôma nói với Đức Giêsu: "Thưa Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường?"

⁽⁶⁾Đức Giêsu đáp: "Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy. ⁽⁷⁾Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha của Thầy. Ngay từ bây giờ, anh em biết Người và đã thấy Người".

⁽⁸⁾Ông Philipphê nói: "Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha, như thế là chúng con mãn nguyện".

⁽⁹⁾Đức Giêsu trả lời: "Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà anh Philipphê, anh chưa biết Thầy ư? Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha. Sao anh lại nói: 'Xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha'? ⁽¹⁰⁾Anh không tin rằng Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy sao? Các lời Thầy nói với anh em, Thầy không tự mình nói ra. Nhưng Chúa Cha, Đấng luôn ở trong Thầy, chính Người làm những việc của mình.

⁽¹¹⁾Anh em hãy tin Thầy: Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy; bằng không, thì hãy tin vì chính các việc kia vậy.

⁽¹²⁾Thật, Thầy bảo thật anh em, ai tin vào Thầy, thì người đó cũng sẽ làm được những việc Thầy làm. Người đó còn làm những việc lớn lao hơn nữa, bởi vì Thầy đến cùng Chúa Cha. ⁽¹³⁾Và bất cứ điều gì anh em nhân danh Thầy mà xin, thì Thầy sẽ làm, để Chúa Cha được tôn vinh nơi người Con. ⁽¹⁴⁾Nếu anh em nhân danh Thầy mà xin Thầy điều gì, thì chính Thầy sẽ làm điều đó.

Chúa Giêsu hứa ban Chúa Thánh Thần

⁽¹⁵⁾Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy. ⁽¹⁶⁾Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác đến ở với anh em luôn mãi.

⁽¹⁷⁾Đó là Thần Khí sự thật, Đấng mà thế gian không thể đón nhận, vì thế gian không thấy và cũng chẳng biết Người. Còn anh em biết Người, vì Người luôn ở giữa anh em và ở trong anh em.

⁽¹⁸⁾Thầy sẽ không để anh em mồ côi. Thầy đến cùng anh em. ⁽¹⁹⁾Chẳng bao lâu nữa, thế gian sẽ không thấy Thầy.

Phần anh em, anh em sẽ được thấy Thầy, vì Thầy sống và anh em cũng sẽ được sống.

⁽²⁰⁾Ngày đó, anh em sẽ biết rằng Thầy ở trong Cha Thầy, anh em ở trong Thầy, và Thầy ở trong anh em. ⁽²¹⁾Ai có và giữ các điều răn của Thầy, người ấy mới là kẻ yêu mến Thầy. Mà ai yêu mến Thầy, thì sẽ được Cha của Thầy yêu mến. Thầy sẽ yêu mến người ấy, và sẽ tỏ mình ra cho người ấy".

Chúa Giêsu tiếp tục hiện diện

⁽²²⁾Ông Giuđa, không phải Giuđa Iscariốt, nói với Đức Giêsu: "Thưa Thầy, tại sao Thầy phải tỏ mình ra cho chúng con, mà không tỏ mình ra cho thế gian?"

⁽²³⁾Đức Giêsu đáp: "Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.

⁽²⁴⁾Ai không yêu mến Thầy, thì không giữ lời Thầy, và lời anh em nghe đây không phải là của Thầy, nhưng là của Cha, Đấng đã sai Thầy.

⁽²⁵⁾Các điều đó, Thầy đã nói với anh em, đang khi còn ở với anh em, ⁽²⁶⁾Nhưng khi Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em.

⁽²⁷⁾Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy. Thầy ban cho anh em không như thế gian ban tặng. Lòng anh em đừng xao xuyến cũng đừng sợ hãi.

⁽²⁸⁾Anh em đã nghe Thầy bảo: 'Thầy ra đi và đến cùng anh em'. Nếu anh em yêu mến Thầy, thì hẳn anh em đã vui mừng vì Thầy đến cùng Chúa Cha, bởi vì Chúa Cha cao trọng hơn Thầy.

⁽²⁹⁾Bây giờ, Thầy nói với anh em trước khi sự việc xảy ra, để anh em tin khi sự ấy xảy ra. ⁽³⁰⁾Thầy sẽ không còn nói nhiều với anh em nữa, bởi vì thủ lãnh thế gian đang đến. Đã hẳn, nó không làm gì được Thầy. ⁽³¹⁾Nhưng chuyện đó xảy ra là để cho thế gian biết rằng Thầy yêu mến Chúa Cha và làm đúng như Chúa Cha đã truyền cho Thầy. Nào đứng dậy! Ta đi khỏi đây!"

Giải thích

I. Chúa Giêsu là đường (14,1-14)

1. Kêu gọi (14,1)

- Các môn đệ rất buồn và lo lắng khi biết Chúa Giêsu sắp lìa xa các ông. Vì thế, Chúa Giêsu khuyến khích các ông đừng sợ và đừng xao xuyến.

- *Điều kiện:* Để tránh xao xuyến sợ hãi thì hãy tin vào Chúa Giêsu và tin vào Chúa Cha.

2. Lý do ra đi của Chúa Giêsu (14,2-3)

a. Dọn chỗ

- Chúa Giêsu đi về nhà Cha và đi để dọn chỗ cho những ai tin vào Ngài.

- *Chỗ ở:* Chính là cuộc sống hạnh phúc trên thiên quốc.

b. Lời hứa

Ở đây, Chúa Giêsu hứa với các môn đệ hai điều:

- *Thứ nhất:* Nhà Cha của Ngài có nhiều chỗ ở.

Có nhiều chỗ nghĩa là Thiên đàng luôn mở rộng cho hết mọi người. Nhưng chỉ có ai tin vào Chúa Giêsu mới được vào chỗ ở đó.

- *Thứ hai: Chúa Giêsu hứa sẽ trở lại.*

Chúa Giêsu sẽ trở lại để đón các môn đệ để họ được cùng ở với Ngài. "*Ở với Ngài*" có nghĩa là được hạnh phúc Thiên đàng như chính Ngài nói với tên trộm lành: "*Hôm nay người sẽ ở trên Thiên đàng với Ta*" (Lc 23,43).

Do đó, xa cách giữa Chúa Giêsu và các môn đệ chỉ là tạm thời. Các ông phải tin vào lời của Ngài và không có gì phải xao xuyến.

3. Chúa Giêsu là đường, sự thật và sự sống (14,5-7)

a. *Thắc mắc của Tôma (14,5)*

- *Tôma*: Ông này được mệnh danh là người cứng tin vì ông chỉ tin vào Chúa phục sinh khi nào ông xỏ tay vào lỗ đinh và cạnh sườn Ngài (x. Ga 20,25).

- *Đặt câu hỏi*: Chúa Giêsu nói đến việc ra đi. Vì thế, ông hỏi Ngài: "*Lạy Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường?*".

b. *Chúa Giêsu trả lời (14,6-7)*

Chúa Giêsu khẳng định với Tôma chính Ngài là đường, là sự thật và là sự sống.

Thứ nhất, Chúa Giêsu là đường.

- *Đường*: Mục đích của đường là giúp người ta đến một nơi nào đó.

- *Dân Do Thái xưa*: Đường chính là Luật mà Thiên Chúa ban cho họ tại núi Sinai qua trung gian Môsê. Giữ đúng luật này, họ sẽ được Thiên Chúa ban thưởng, cụ thể là được dẫn vào đất hứa.

- *Chúa Giêsu là đường*: Có nghĩa là Ngài không chỉ nói cho con người con đường về quê trời mà còn dẫn con người đến nơi ấy nữa. Nhờ cái chết và sự phục sinh của Ngài, con người sẽ nhận được ơn cứu độ, được hưởng hạnh phúc Thiên đàng.

Thứ hai, Chúa Giêsu là sự thật.

Chính Ngài là sự thật và dạy về sự thật. Ngài đến nói cho con người biết về Thiên Chúa Cha, dạy họ cách sống đẹp lòng Chúa Cha. Ngài chính là sự thật về Chúa Cha nghĩa là cứ nhìn vào Ngài là biết Chúa Cha vì "*Tôi và Chúa Cha là một*" (10,30).

Thứ ba, Chúa Giêsu là sự sống.

Chúa Giêsu chính là sự sống bởi vì Ngài dẫn đưa con người đến nguồn sống thật và chính Ngài cũng là sự sống như đã nói từ ban đầu: "*Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người thì chẳng có gì được tạo thành. Điều đã được tạo thành ở nơi Người là sự sống*" (1,3-4).

Tóm lại, chỉ có Chúa Giêsu mới dạy, dẫn đưa và ban cho con người sự sống thật. Ngài đúng là đường, là sự thật và là sự sống.

4. Chúa Giêsu và Chúa Cha (14,8-14)

a. *Lời van xin của Philípphê (14,8)*

Philípphê xin Chúa Giêsu: "*Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha*". Có lẽ ông muốn thấy Chúa Cha mặt đối mặt.

b. *Trả lời của Chúa Giêsu (14,9-14)*

Câu trả lời của Chúa Giêsu gồm có 3 điểm:

Thứ nhất, Ngài quở trách sự kém tin của Philipphê và có lẽ đó cũng là thái độ của các môn đệ: "*Thầy ở với anh em bấy lâu thế mà anh Philipphê, anh chưa biết Thầy ư?*" (14,9).

Thứ hai, Ngài xác định lại lần nữa: "*Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha*" (14,9). Chúa Giêsu muốn nói:

- Ngài với Chúa Cha liên kết mật thiết với nhau: "*Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy*" (14,11).

- Nhận thấy Chúa Cha nơi Chúa Giêsu qua chính những lời Ngài dạy và những việc Ngài làm vì "*Thầy không tự mình nói ra. Nhưng Chúa Cha, Đấng luôn ở trong Thầy, chính Người làm những việc của mình*" (14,10).

Thứ ba, Ngài kêu gọi các môn đệ:

- Tin vào Ngài, vào những lời Ngài nói và những việc Ngài làm. Tất cả lời nói và việc làm của Ngài đều nói về Thiên Chúa Cha: "*Anh em hãy tin vào Thầy... bằng không hãy tin vì chính các việc kia vậy*" (14,11). Con đường dẫn đến đức tin Kitô giáo không phải do tranh luận về Chúa Giêsu nhưng là nghe Lời Ngài và chiêm ngắm các việc Ngài làm.

- Ngài còn hứa rằng ai tin vào Ngài thì lời cầu xin của họ sẽ được nhậm lời và họ có thể làm được những việc lớn lao (x. 14,12-13).

- Môn đệ làm được những việc lớn lao hơn Chúa Giêsu là gì? Chắc hẳn "*những việc lớn lao hơn*" không phải là những dấu lạ dù cho một số môn đệ có thể thực thi qua quyền năng của Chúa. Nhưng có lẽ Chúa Giêsu muốn nói đến việc lớn lao là họ có thể đem nhiều người đến với Chúa. Chẳng hạn, Phêrô, chỉ một bài giảng đã rửa tội cho ba ngàn người (x. Cv 2,14-41).

II. Chúa Giêsu hứa ban Chúa Thánh Thần (14,15-21)

Thực ra, trong đoạn này Chúa Giêsu không chỉ hứa ban Chúa Thánh Thần cho các môn đệ, mà Ngài còn lập lại một vài điều đã nói trước đó.

1. Yêu mến Chúa Giêsu (14,15,21)

a. Điều kiện (14,15)

- Chúa Giêsu nói lên điều kiện của một người môn đệ thật sự yêu mến Ngài, đó là hãy giữ các điều răn của Ngài

- *Các giới răn của Ngài*: Đó là những lời Ngài truyền dạy, nhất là giới răn yêu thương mà Ngài vừa truyền cho các ông.

b. Kết quả (14,21)

- Ai giữ giới răn của Chúa Giêsu thì chứng thực là người yêu mến Ngài: "*Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được mình yêu thương con cái Thiên Chúa: đó là chúng ta yêu mến Thiên Chúa và thi hành các điều răn của Người. Quả thật, yêu mến Thiên Chúa là tuân giữ các điều răn của Người*" (1Ga 5,2-3).

- Ai yêu mến Chúa Giêsu thì được Chúa Cha yêu mến và được chính Ngài tỏ mình ra.

2. Hứa ban Chúa Thánh Thần (14,16-17)

Chúa Giêsu ra đi nhưng Ngài hứa với các môn đệ: "*Thầy sẽ không để anh em mồ côi. Thầy đến cùng anh em*" (14,18):

- Chúa Giêsu không để các môn đệ mồ côi vì Ngài sẽ xin Chúa Cha gọi Đấng Bảo Trợ là Chúa Thánh Thần đến với các môn đệ luôn mãi.

- *Đấng Bảo Trợ*: Nguyên ngữ Hy Lạp là *parakletos*, có nghĩa là trạng sư, người bào chữa, người trợ giúp, người bênh vực, người an ủi và chuyển cầu. Chúa Thánh Thần sẽ hướng dẫn, bảo vệ, an ủi và dạy dỗ các môn đệ. Nhiệm vụ của Chúa Thánh Thần sẽ được nói rõ hơn ở phần sau (x.16,7-13).

3. Vài điều lặp lại (14,18-20)

Trong đoạn này, Chúa Giêsu nhắc lại vài điều mà Ngài đã nói trước đây:

a. Sự trở lại (14,18)

Chúa Giêsu ra đi nhưng sự vắng mặt của Ngài chỉ là tạm thời. Ngài sẽ trở lại để các môn đệ được ở với Ngài.

b. Sự kiện sắp tới (14,19-20)

- *Chúa Giêsu nhắc lại biến cố sắp xảy ra cho Ngài*: Ngài sẽ bước vào cái chết: "*Chẳng bao lâu nữa, thế gian không còn thấy Thầy*" (14,19a). Nhưng qua cái chết đó Ngài sẽ bước vào cõi sống vĩnh hằng và đó cũng là sự sống mà Ngài sẽ ban cho những ai tin Ngài: "*Phần anh em, anh em sẽ thấy Thầy vì Thầy sống và anh em cũng sẽ được sống*" (14,19b).

- "*Ngày đó anh em sẽ nhận biết rằng...*" (14,20): "*Ngày đó*" là ngày nào?

Đó là ngày Chúa Giêsu phục sinh và cũng là ngày Ngài ban cho các môn đệ Chúa Thánh Thần. Với biến cố phục sinh và sự tác động của Chúa Thánh Thần, các môn đệ tin nhận Chúa Giêsu là Đấng Thiên Chúa sai đến và được liên kết với Ngài.

III. Một vài lời khác (14,22-31)

1. Câu hỏi của Giuđa (14,22)

a. Giuđa

Ông không phải là Giuđa Iscariốt. Vì tên của ông giống với Giuđa Iscariốt nên trong Luca ông được gọi là con của Giacôbê (Lc 6,16). Trong Mátthêu và Márcô, ông được gọi là Tađêô (x. Mt 10,3; Mc 3,18).

b. Nội dung câu hỏi

- Ông thắc mắc với Chúa Giêsu: "*Tại sao Thầy tỏ mình ra cho chúng con mà không tỏ mình ra cho thế gian?*". Nội dung câu hỏi nhấn mạnh đến việc "*tỏ mình*".

- "*Tỏ mình*" là gì? Tỏ mình ở đây phải hiểu là "*đến*". Chúa Giêsu *đến* với thế gian nghĩa là Ngài tỏ mình cho thế gian.

Có lẽ, Chúa Giêsu vừa nói việc *Đấng Bảo Trợ đến* với các môn đệ, mà không nói đến với thế gian nên Giuđa thắc mắc.

2. Câu trả lời của Chúa Giêsu (14,23-31)

Một lần nữa, câu trả lời của Chúa Giêsu cũng bao gồm nhiều vấn đề.

a. Tỏ mình hay đến (14,23)

- *Chúa Giêsu và Chúa Cha đến (tỏ mình)*: Đó không phải là sự hiện diện tỏ tường nhưng là sự kết hợp thân thiết. Sự kết hợp này được diễn tả bằng từ "*đến*" và "*ở lại*".

- *Điều kiện*: Chỉ có ai yêu mến Chúa Giêsu và giữ lời của Ngài thì mới được Thiên Chúa "*đến*" hay "*ở lại*", nghĩa là được Thiên Chúa "*tỏ mình*", được kết hợp với Chúa.

- Thế gian không được Thiên Chúa tỏ mình vì họ không yêu mến, không tin nhận và giữ lời dạy của Chúa Giêsu.

b. Chúa Thánh Thần (14,25-26)

Chúa Giêsu nói lên vai trò đầu tiên của Chúa Thánh Thần, đó là giúp và dạy các môn đệ "nhớ lại" và "hiểu" mọi điều mà Ngài đã nói, nghĩa là giúp họ hiểu ý nghĩa của những gì mà Chúa Giêsu đã nói và đã làm. Điều này đã được ứng nghiệm trong ngày lễ Ngũ Tuần (x. Cv 2,1-13).

c. Ban bình an (14,27)

Một món quà rất quý giá mà Chúa Giêsu ban tặng cho các môn đệ đó là sự bình an, bình an của Chúa, không phải là bình an "như thế gian ban tặng":

- *Bình an của người đời*: Là khi con người không gặp rủi ro, trắc trở, khó khăn, cuộc sống luôn thuận buồm xuôi gió... Tuy nhiên, có lúc bề ngoài người ta gặp điều may lành nhưng chưa hẳn là tâm hồn họ được bình an.

- *Bình an của Chúa*: Đó là sự bình an thật sự trong tâm hồn dù cuộc sống gặp khó khăn gian khổ. Bình an này chỉ đến từ Thiên Chúa và khi con người biết sống cậy dựa vào Thiên Chúa.

d. Nhắc lại việc ra đi (14,27c-29)

Chúa Giêsu trấn an các môn đệ lần nữa: "*đừng xao xuyến*".

- Đừng xao xuyến vì Ngài ban cho họ bình an thật sự.

- Đừng xao xuyến vì Ngài về cùng Chúa Cha và sẽ trở lại.

Ngược lại, hãy nên vui mừng và hãy tin tưởng vào Ngài.

e. Giờ chiến đấu đến (14,30-31)

Giờ của Chúa Giêsu đã đến, nghĩa là cuộc thương khó đến:

- Đó là giờ mà Ngài phải chiến đấu với thủ lãnh thế gian, nghĩa là thế lực sự dữ. Nhưng chắc chắn Ngài sẽ chiến thắng: "*Nó không làm gì được Thầy*" (14,30).

- Nhưng đó cũng là giờ để chứng thực Chúa Giêsu yêu mến Chúa Cha bằng cách vâng phục Chúa Cha và cũng là giờ thế gian biết rõ Ngài là Đấng luôn làm những việc của Thiên Chúa: "*Thầy yêu mến Chúa Cha và Thầy làm đúng như Chúa Cha đã truyền cho Thầy*" (14,31).

Bài học

1. Chúa Giêsu mời gọi các môn đệ: "**Lòng anh em đừng xao xuyến. Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy**".

Đứng trước những hoàn cảnh khó khăn, chúng ta cảm thấy mình bất lực và dễ rơi vào tâm trạng xao xuyến sợ hãi. Chúng ta hay quên một nơi nương tựa, đó là Chúa. Lời mời gọi của Chúa Giêsu dành cho các môn đệ cũng là lời mời gọi dành cho mỗi người chúng ta. Hãy cùng sống và làm việc với Chúa. Hãy tin vào sự nâng đỡ của Chúa vì đối với Chúa không gì là không thể.

"Con hãy nâng đặt tay lên ngực và tự nhủ: 'Chúa ở với tôi, trong tôi'. Dần dần Chúa sẽ cho con ném hạnh phúc ấy" (ĐHV 230).

2. Hạnh phúc thật của đời người là cuộc sống vĩnh cửu trên Thiên đàng. Chỉ có con đường duy nhất để đến hạnh phúc ấy chính là Đức Giêsu Kitô bởi vì Ngài là đường, là sự thật và là sự sống.

Nhiều người chọn cho mình con đường khác như con đường danh vọng, địa vị, giàu sang. Nhưng tất cả đó chỉ đưa con người đến diệt vong.

Tôi chọn con đường nào? Tôi có bước theo con đường của Giêsu không?

3. Chúa Giêsu nói với Philipphê: "Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà anh Philipphê, anh chưa biết Thầy ư?".

Philipphê theo Chúa ba năm mà chẳng hiểu gì về Chúa. Thật đáng trách!

Còn tôi? Tôi theo Chúa bao nhiêu năm? 5 năm, 10 năm, hay vài chục năm? Thử hỏi tôi đã biết về Chúa bao nhiêu? Tôi đã gắn bó với Chúa thế nào?

Nếu để cho Chúa Giêsu trả lời những câu hỏi đó, chắc chắn Ngài sẽ nói: Con thật đáng trách hơn cả Philipphê nữa!

4. Dấu hiệu để biết rằng chúng ta yêu mến Chúa là chúng ta giữ các điều răn của Người, tức là những điều Người truyền dạy. Điều răn quan trọng nhất mà Thiên Chúa muốn chúng ta sống, đó là yêu thương như Chúa yêu thương chúng ta.

Chúa Giêsu thể hiện tình yêu của Ngài đối với Chúa Cha bằng sự vâng lời. Với Ngài, tình yêu chân thực chỉ có thể chứng minh bằng sự vâng lời.

Tôi đã thể hiện lòng yêu mến của tôi đối với Chúa thế nào? Hãy kiểm điểm tôi đã yêu thương tha nhân tôi thế nào thì biết rằng tôi có thực sự yêu mến Chúa hay chưa?

5. Thiên Chúa tỏ mình ra cho những ai biết yêu mến Người qua lòng yêu mến tha nhân. Hay nói cách khác, ai yêu mến Thiên Chúa thì được liên kết mật thiết với Người.

Vương quốc của Thiên Chúa không đặt tại một nơi chốn nào, không giới hạn trong ranh giới nào nhưng hiện diện ở nơi nào có tình yêu thương.

Chúng ta đến nhà thờ thường xuyên, tham dự nhiều hội đoàn, đọc rất nhiều kinh nhưng nếu không có tình yêu thương, chúng ta cũng chẳng thuộc về vương quốc của Thiên Chúa. Muốn trở nên công dân Nước Trời, không có điều gì khác ngoài việc sống yêu thương.

6. Người ta thường cầu chúc cho nhau được bình an. Nhưng đó chỉ là loại bình an theo kiểu người đời.

Chúa Giêsu hứa ban cho chúng ta sự bình an thật sự, đó là bình an trong tâm hồn, dù cho cuộc sống có gặp nhiều nghịch cảnh.

Trong mỗi Thánh lễ, chúng ta thường chúc bình an cho nhau. Bình an mà chúng ta mong mỏi và chúc cho nhau, đó là bình an của Chúa.

Xin Chúa ban bình an của Người cho tất cả chúng ta.